

Số: 39/2020/QĐST-DS

Thị xã Hồng Ngự, ngày 12 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ L tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của L và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X

Địa chỉ cư trú: Tầng 8 Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, phường B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp L: Ông Lê Văn Q, chức vụ: Tổng Giám đốc;
Người đại diện theo ủy Q1 của ông Q là: Ông Đoàn Văn A, chức vụ: Giám đốc (X An Giang) – Văn bản ủy Q1 số 256/2018/EIB/UQ-TGD ngày 28/12/2018 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP X

Người đại diện theo ủy Q1 của ông Đoàn Văn A là: Anh Nguyễn Minh Nh, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng TMCP X – Chi nhánh An Giang – phòng giao dịch T (Văn bản ủy Q1 số 115/2020/EIB.AG/UQ-GĐ ngày 06/3/2020); Số điện thoại: 0909.554.469.

- Bị đơn:

1. Ông Dương Văn E, sinh năm 1965;

2. Bà Trần Thị B, sinh năm 1970

Địa chỉ cư trú: ấp A, xã AB, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

- Người có Q1 lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Tấn L, sinh năm 1973;

2. Anh Lê Bửu Q, sinh năm 1988

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã TP, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy Q1 của anh Q là: Anh Lê Kim Q1, sinh năm 1985
(Văn bản ủy Q1 ngày 04/6/2020)

Địa chỉ cư trú: ấp Phú Bình, xã Phú Thành B, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Minh Nhựt là người đại diện theo ủy Q1 của nguyên đơn Ngân hàng TMCP X chi nhánh An Giang- phòng giao dịch T và bị đơn ông Dương Văn E, bà Trần Thị B cùng những người có Q1 lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Tấn L, anh Lê Bửu Q (do anh Q1 làm đại diện theo ủy Q1 của anh Q) đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận với nhau:

- Ông Dương Văn E và bà Trần Thị B đồng ý tự nguyện liên đới trả cho Ngân hàng TMCP X chi nhánh An Giang- phòng giao dịch T số tiền vay còn nợ tổng cộng là 458.456.168đ (Bốn trăm năm mươi tám triệu, bốn trăm năm mươi sáu nghìn, một trăm sáu mươi tám đồng), trong đó số tiền vốn là 400.000.000đ, lãi là 58.456.168đ (lãi tạm tính đến ngày 03/3/2020) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 1507-LAV-201700608 ngày 14/9/2017, số khế ước nhận nợ là 1507-LDS-180000072 ngày 12/9/2018 cho đến khi trả hết số tiền nợ của Ngân hàng TMCP X chi nhánh An Giang- phòng giao dịch T.

- Trong trường hợp ông Dương Văn E và bà Trần Thị B không trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ của Ngân hàng TMCP X chi nhánh An Giang- phòng giao dịch T thì Ngân hàng có Q1 yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Hồng Ngự xử lý tài sản thế chấp là phần đất trồng lúa thuộc thửa 301, tờ bản đồ 05, diện tích 12.720m², đất tọa lạc tại xã P, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp theo hợp đồng thế chấp số 407/2017/EIBAG-TD/TCTS.TC ngày 14/9/2017 do Phòng công chứng số 3 tỉnh Đồng Tháp chứng nhận ngày 14/9/2017, số công chứng 3370, quyền số 03TP/CC-SCC/HĐ-GD mà ông Dương Văn E và Trần Thị B đã thế chấp theo quy định để đảm bảo thi hành án (theo giấy chứng nhận Q1 sử dụng đất, Q1 sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số vào sổ CH00470 do Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 18/8/2011). Những người có Q1 lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Tấn L (người đang canh tác đất) và

anh Lê Bửu Q (người nhận cổ đất của ông E) không tranh chấp hay yêu cầu gì trong vụ án này, việc cổ đất giữa anh Q và ông E sẽ để các đương sự tự thỏa thuận, cần thiết anh Q sẽ khởi kiện bằng vụ kiện khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự đã thỏa thuận:

+ Ngân hàng TMCP X chi nhánh An Giang- phòng giao dịch T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.469.000đ (Mười một triệu, bốn trăm sáu mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004677 ngày 01/4/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Hồng Ngự.

+ Ông Dương Văn E và bà Trần Thị B đồng ý tự nguyện liên đới chịu 11.169.000đ (Mười một triệu, một trăm sáu mươi chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh Lê Tấn L và anh Lê Bửu Q không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp L ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung